

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Số. *1919*./GP-UBND
Ngày cấp. *31*./...*8*./2022

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản; hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 được UBND tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư dự án

Xét hồ sơ và đơn đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ghi ngày 29/4/2022 của Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại 89 nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 269/TTr-STNMT ngày 13/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép *Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại 89* khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ cát trên sông Cháy, thuộc thôn Tổng Vương, xã Phúc Khánh, Bản 6 Thâu (nay là Bản 3 Thâu), xã Xuân Thượng và thôn Bến Cóc (nay là Bản Cóc Khiêng), xã Việt Tiên, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Diện tích khu vực khai thác: 4,0 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc từ 1 đến 22 có tọa độ trên sơ đồ kèm theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: Từ mức 57,45 m đến mức 59,66 m.

- Trữ lượng được phê duyệt: 172.199 m³ cát.

- Trữ lượng được phép đưa vào thiết kế khai thác là: 172.199 m³ cát.

- Trữ lượng khoáng sản được phép khai thác là: 172.199 m³ cát.

- Công suất khai thác: 20.000 m³ cát/năm.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời gian khai thác: 8,5 năm, kể từ ngày cấp giấy phép khai thác.

Điều 2. *Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại 89* có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, thuế, phí, thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định và thực hiện các nghĩa vụ về tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

3. Trước khi tiến hành khai thác: Nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; bổ nhiệm và thông báo giám đốc điều hành mỏ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, bàn giao khu vực khai thác; phải thực hiện thuê đất, ký hợp đồng thuê đất theo quy định.

4. Tiến hành hoạt động khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

Trong thời gian khai thác, nếu khu vực khai thác, tập kết sản phẩm sau khai thác được Nhà nước quy hoạch vào mục đích khác hoặc các khu vực đó không còn

phù hợp với quy hoạch khai thác, tập kết cát thì yêu cầu Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại 89 phải trả lại giấy phép hoặc chấp hành việc thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định và không được bồi thường, hỗ trợ.

5. Bảo đảm tiến độ xây dựng cơ bản mỏ và hoạt động khai thác xác định trong dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ.

6. Thực hiện đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Trong quá trình khai thác: Phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; tránh sạt lở bờ sông, làm thay đổi dòng chảy và ảnh hưởng đến các công trình công cộng trong khu vực; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; Thời gian được phép hoạt động khai thác trong ngày **từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều**, không được khai thác ban đêm; không khai thác vào thời gian mưa lũ trong năm.

Về bến, bãi tập kết cát, sỏi lòng sông: Yêu cầu thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.

8. Khi phát hiện khoáng sản khác (ngoài cát làm VLXD thông thường) phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có) được phép khai thác; báo cáo đúng sản lượng khai thác khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Việc quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác và camera giám sát tại các kho chứa theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/12/2016 của Chính phủ.

10. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, các công trình công cộng trong khu vực; bảo đảm an toàn, trật tự khu vực mỏ theo quy định; Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

12. Thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại 89 phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai, Sở Giao thông Vận Tải - Xây dựng tỉnh Lào Cai thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện việc thuê đất theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./*nr*

Nơi nhận:

- CT, PCT1;
- Các Sở: GTVT-XD, CT, TNMT (03);
- UBND huyện Bảo Yên;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND xã Việt Tiến, Phúc Khánh, Xuân Thượng;
- Công ty TNHH MTV XD TM 89;
- PCVP2;
- Lưu: VT, KT1 *nr*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai

Số đăng ký:..... ĐK/KT

Lào Cai, ngày..... tháng..... năm 2022

GIÁM ĐỐC

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC KHAI THÁC CÁT LÀM VLXD THÔNG
THƯỜNG TRÊN SÔNG CHẢY THUỘC THÔN TỔNG VƯƠNG, XÃ PHÚC
KHÁNH, BẢN 6 THÂU (NAY LÀ BẢN 3 THÂU), XÃ XUÂN THƯỢNG VÀ THÔN
BẾN CỐC (NAY LÀ BẢN CỐC KHIỀNG), XÃ VIỆT TIẾN, HUYỆN BẢO YÊN,
TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Giấy phép khai thác số 1919/GP-UBND
ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điểm góc	Toạ độ hệ VN2000 (Kinh tuyến trục $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°)		Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	
1	2455923	480651	4,0
2	2455909	480846	
3	2455880	480830	
4	2455892	480655	
5	2455839	480526	
6	2455725	480402	
7	2455607	480347	
8	2455502	480314	
9	2455448	480268	
10	2455457	480132	
11	2455511	479987	
12	2455561	479878	
13	2455586	479765	
14	2455620	479775	
15	2455590	479888	
16	2455538	479999	
17	2455486	480138	
18	2455479	480255	
19	2455517	480287	
20	2455618	480320	
21	2455742	480378	
22	2455865	480509	

nh

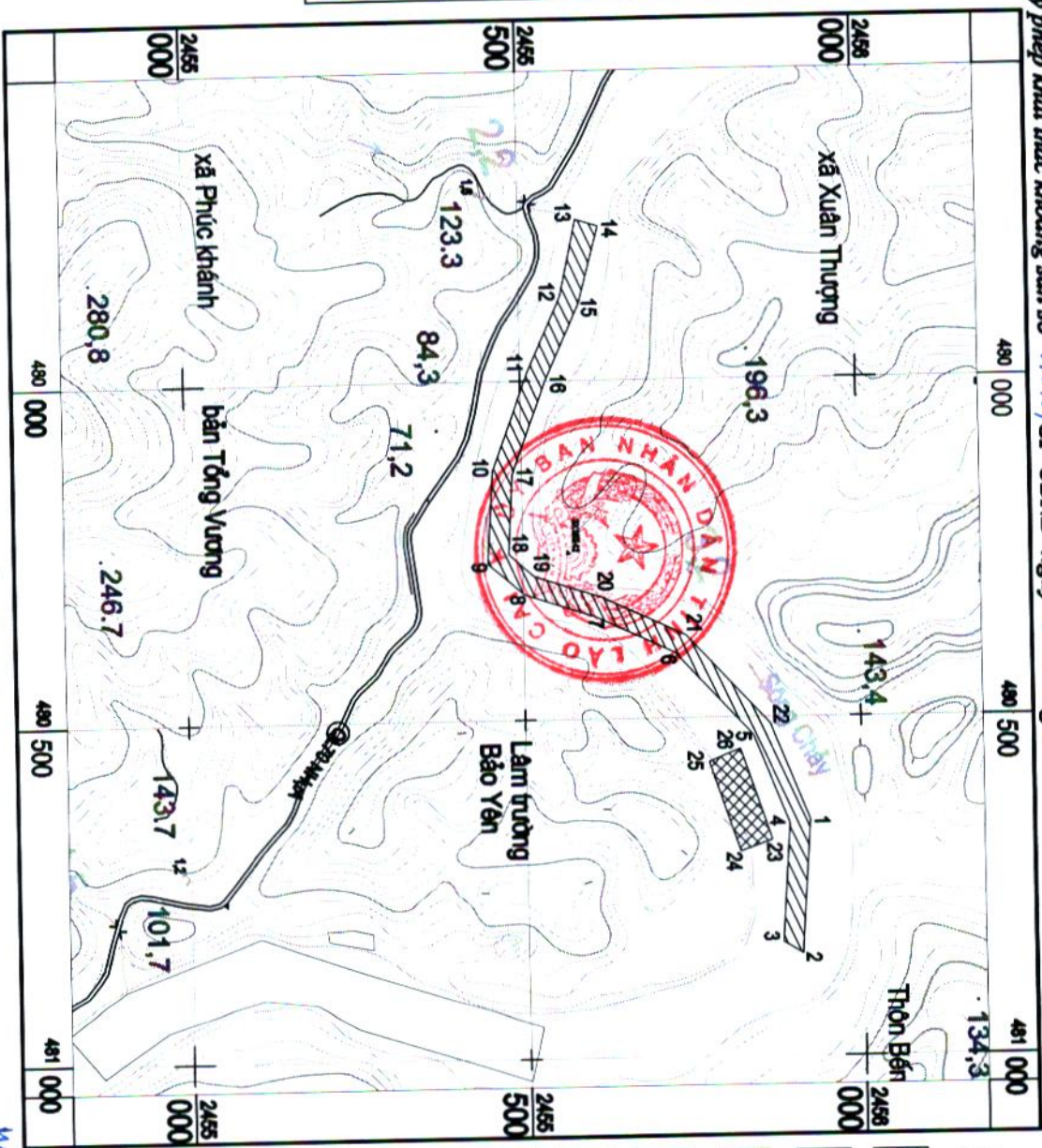
SƠ ĐỒ KHU VỰC CẤP PHÉP KHAI THÁC

MỎ CÁT TRÊN SÔNG CHÀU THUỘC XÃ PHÚC KHÁNH, XÃ XUÂN THƯỢNG VÀ XÃ VIỆT TIẾN, HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

(Kèm theo Giấy phép Khai thác khoáng sản số 19/19/GP-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

BẢNG TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC
DIỆN TÍCH MỎ KHOÁNG SẢN
 Hệ VN-2000, KTT: 104 độ, 45 phút, MC: 3 độ

Điểm	X (m)	Y (m)	Diện tích
1	2455923	480651	S = 4,0 ha
2	2455909	480848	
3	2455890	480830	
4	2455892	480655	
5	2455839	480526	
6	2455725	480402	
7	2455807	480347	
8	2455502	480314	
9	2455448	480288	
10	2455457	480132	
11	2455511	479987	
12	2455586	479878	
13	2455586	479785	
14	2455620	479775	
15	2455590	479888	
16	2455538	479899	
17	2455486	480138	
18	2455479	480255	
19	2455517	480287	
20	2455618	480320	
21	2455742	480378	
22	2455985	480509	



- CHỈ DẪN**
- Diện tích mỏ.
 - Tuyến khảo sát.
 - Khu vực phụ trợ dự kiến.
 - Sông suối và hướng chảy.
 - Đường giao thông.
 - Đường đồng mức và độ cao.

TỶ LỆ 1:20.000

WU